

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; được thay thế trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3186/TTr-SNNMT ngày 27 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã. *(Phần I. Danh mục quy trình)*

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung thành phố Huế *(Phần II. Nội dung quy trình nội bộ)*.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

- Thay thế các quy trình TTHC đã được công bố có số thứ tự 3,4 tại Phần I Mục A Điểm I; số thứ tự 8,9 tại Phần I Mục A Điểm II; số thứ tự 11, 13, 17, 18, 19, 20 tại Phần I Mục B; số thứ tự 3,4 tại Phần II Mục A Điểm I; số thứ tự 8,9 tại Phần II Mục A Điểm II; số thứ tự 11, 13, 17, 18, 19, 20 tại Phần II Mục B Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thay thế các quy trình TTHC đã được công bố có số thứ tự 6 Phần I Mục

A Điểm II; số thứ tự 6 Phần II Mục II, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 05/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp);
- Công TTĐT,
- TTPVHCC thành phố, cấp xã;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA
LIÊN THÔNG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**
(Kèm theo Quyết định số 1942 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
A	LĨNH VỰC CHĂN NUÔI (13 TTHC)		
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ (11 TTHC)		
1.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	1.008126	Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; được thay thế trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã.
2.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	1.008127	
3.	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	1.008122	
4.	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước	3.000127	
5.	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu	3.000128	
6.	Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	3.000129	
7.	Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	3.000130	

8.	Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	1.008124	
9.	Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	1.008125	
10.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	1.011031	
11.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	1.011032	
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (2 TTHC)		
12.	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lỏng, gang tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)	1.012836	Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; được thay thế trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã.
13.	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitor lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	1.012837	
B	LĨNH VỰC THÚ Y (17 TTHC)		
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ (16 TTHC)		
14.	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (gồm: Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)	1.004756	Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban

15.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)	1.004734	nhân dân thành phố Huế về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; được thay thế trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã.
16.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	1.002409	
17.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký)	1.002373	
18.	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu	1.003703	
19.	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	1.004022	
20.	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	1.011475	
21.	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	1.011477	
22.	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)	1.011478	
23.	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)	1.011479	
24.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.002549	
25.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.002432	

26.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm vắc xin)	1.011326	
27.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.011326	
28.	Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.011326	
29.	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	2.000873	
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)		
30	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)	2.0001262	Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; được thay thế trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã.

PHẦN II: NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

A. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI (13 TTHC)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ (11 TTHC)

1. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (1.008126)

1.1. Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung:

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ

Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi.	140 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Dự thảo Quyết định cấp Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi cho tổ chức, cá nhân; Ký thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân trong trường hợp không cấp	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			160 giờ

1.2. Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
------------------	------------------------	--------------------	------------------------------------

Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi.	60 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Dự thảo Quyết định cấp Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi cho tổ chức, cá nhân; Ký thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân trong trường hợp không cấp.	04 giờ

Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

2. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến);	02 giờ

		- Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Dự thảo Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	28 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy Dự thảo Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Dự thảo Quyết định cấp Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi cho tổ chức, cá nhân; Ký thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân trong trường hợp không cấp.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

3. Tên thủ tục: Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (1.008122)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 9 ngày, UBND thành phố 1 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		72 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định.	52 giờ

		- Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.	
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	04 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		8 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	01 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	02 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ

Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	01 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

4. Tên thủ tục: Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước (3.000127)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 12 ngày, UBND thành phố 3 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		96 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	04 giờ

		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo Quyết định Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.	76 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo Quyết định Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	04 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		24 giờ

Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	04 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	08 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	04 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

5. Tên thủ tục: Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu (3.000128)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 12 ngày, UBND thành phố 3 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		96 giờ

Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo Quyết định Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.	76 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo Quyết định Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu	04 giờ

Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	04 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		24 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	04 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	08 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	04 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

6. Tên thủ tục: Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung (3.000129)

6.1. Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung:

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 15 ngày, UBND thành phố 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		120 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi.	100 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở.	04 giờ

		Dự thảo Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và dự thảo Quyết định cấp Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	04 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		40 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	04 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	24 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	04 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	160 giờ
---------------------------------------	----------------

5.2. Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 7 ngày, UBND thành phố 3 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		56 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ

Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi.	36 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và dự thảo Dự thảo Quyết định cấp Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	04 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		24 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	04 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	08 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ

Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	04 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

7. Tên thủ tục: Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung (3.000130)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 7 ngày, UBND thành phố 3 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		56 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	04 giờ

		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo Quyết định thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn chăn nuôi bổ sung và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.	36 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn chăn nuôi bổ sung; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo Quyết định thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn chăn nuôi bổ sung	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	04 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		24 giờ

Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	04 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	08 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	04 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

8. Tên thủ tục: Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (1.008124)

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 02 ngày, UBND thành phố 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		16 giờ

Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo Quyết định xác nhận đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.	4 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định xác nhận đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ

Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo Quyết định xác nhận đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		8 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	01 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	02 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	01 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

9. Tên thủ tục: Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (1.008125)

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 02 ngày, UBND thành phố 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		16 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo quyết định miễn giảm kiểm tra chất lượng thức	4 giờ

		ăn chăn nuôi nhập khẩu và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.	
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo quyết định miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo quyết định miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		8 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	01 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	02 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	01 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	

	- Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

10. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (1.011031)

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 17 ngày, UBND thành phố 03 ngày
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		120 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ

Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức đánh giá thực tế và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.	98 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và dự thảo Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	06 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	04 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		24 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	04 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	08 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	04 giờ

Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			160 giờ

11. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (1.011032)

- Thời hạn giải quyết: 3 ngày làm việc, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 1,5 ngày; UBND thành phố 1,5 ngày

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		12 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ

Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Thẩm định hồ sơ.	02 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi; trường hợp không cấp lại thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo Quyết định cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	01 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	01 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		12 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	02 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ

Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (02 TTHC)

12. Tên thủ tục: Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) (1.012836)

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (hồ sơ hợp lệ).
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2	Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	- Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu phòng chuyên môn về nông nghiệp cấp xã tổ chức thẩm định hồ sơ; phối hợp với các cơ quan có liên quan ở địa phương tổ chức nghiệm thu. Lập biên bản nghiệm thu.	132 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Xem xét, Phê duyệt tờ trình và duyệt nội dung dự thảo Hồ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) để trình UBND xã.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo của UBND cấp xã	Xem xét, Phê duyệt kết quả TTHC	12 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư của Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho bộ phận TN&TKQ của Trung tâm PVHCC cấp xã hoặc Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PV hành chính công thành phố hoặc Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	04 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		160 giờ

13. Tên thủ tục: Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nito lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước (1.012837)

- Thời hạn giải quyết: 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (hồ sơ hợp lệ).
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	- Kiểm tra nội dung hồ sơ, xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, xác minh, tham định. - Tham mưu Tờ trình, dự thảo Quyết định hỗ trợ gửi UBND cấp xã phê duyệt.	152 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 4	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Xem xét, Phê duyệt tờ trình và duyệt nội dung dự thảo kết quả TTHC để trình UBND xã.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo của UBND cấp xã	Xem xét, Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ.	16 giờ
Bước 6	UBND cấp xã	Thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đối tượng được hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách.	156 giờ
Bước 7	Bộ phận Văn thư của Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho bộ phận TN&TKQ của Trung tâm PVHCC cấp xã hoặc Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PV hành chính công thành phố hoặc Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	04 giờ
Bước 8	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		336 giờ

B. LĨNH VỰC THÚ Y (17 TTHC)**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ (16 TTHC)**

14. Tên thủ tục: Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (gồm: Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y) (1.004756)

- Thời hạn giải quyết:
- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cấp mới;
- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ trong trường hợp gia hạn.
- Quy trình nội bộ:

14.1. Đối với trường hợp cấp mới: Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, Chi cục Chăn nuôi và Thú y 4,5 ngày, Sở Nông nghiệp và Môi trường 0,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ

Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ hoặc thông báo hồ sơ không đạt và nêu rõ lý do. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo Chứng chỉ hành nghề thú y	26 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, Kiểm tra dự thảo chứng chỉ hành nghề thú y, hồ sơ, ký nháy và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký dự thảo Chứng chỉ hành nghề thú y	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

14.2. Đối với trường hợp gia hạn: Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, Chi cục Chăn nuôi và Thú y 2,5 ngày, Sở Nông nghiệp và Môi trường 0,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.	03 giờ

		- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	03 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ hoặc thông báo hồ sơ không đạt và nêu rõ lý do. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo Chứng chỉ hành nghề thú y	12 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, Kiểm tra dự thảo chứng chỉ hành nghề thú y, hồ sơ, ký nháy và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Dự thảo Chứng chỉ hành nghề thú y	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

15. Tên thủ tục: Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y) (1.004734)

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	03 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	03 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ hoặc thông báo hồ sơ không đạt và nêu rõ lý do. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo Chứng chỉ hành nghề thú y	12 giờ

Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, Kiểm tra dự thảo chứng chỉ hành nghề thú y, hồ sơ, ký nháy và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Dự thảo Chứng chỉ hành nghề thú y	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

16. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (1.002409)

- Thời hạn giải quyết: 08 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 5,5 ngày, UBND thành phố 2,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		44 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC;	02 giờ

	- Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	+ Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, thông báo hồ sơ không đạt và nêu rõ lý do, đề bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Dự thảo Quyết định thành lập đoàn đánh giá điều kiện của cơ sở nhập khẩu thuốc thú y - Tổ chức đánh giá điều kiện thực tế:	32 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và dự thảo Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	02 giờ

Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		20 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	04 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

17. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (1002373)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 2,5 ngày, UBND thành phố 2,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		20 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ hoặc thông báo hồ sơ không đạt và nêu rõ lý do, đề bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản	8 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin); trường hợp quyết định không cấp lại thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân;	
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và dự thảo Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố;	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		20 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	04 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

18. Tên thủ tục: Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu (1003703)

18.1. Đối với thuốc thú y nhập khẩu theo kết quả chứng nhận của tổ chức đã đăng ký hoặc thừa nhận

- Thời hạn giải quyết: Xác nhận vào bản đăng ký của người nhập khẩu: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ và đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.	01 giờ

		- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo xác nhận kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu; hoặc yêu cầu bổ sung đối với hồ sơ không đầy đủ;	02 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo thông báo xác nhận kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu; hoặc yêu cầu bổ sung đối với hồ sơ không đầy đủ;	01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Dự thảo thông báo xác nhận kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu; hoặc yêu cầu bổ sung đối với hồ sơ không đầy đủ;	01 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	01 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	01 giờ

	- Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ

18.2. Đối với thuốc thú y nhập khẩu theo kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận được chỉ định

a) Trường hợp hồ sơ đầy đủ: 01 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 0,5 ngày, UBND thành phố 0,5 ngày kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ và đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		05 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ	0,5 giờ

		quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	0,5 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu;	1,5 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu;	0,5 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	0,5 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	0,5 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	0,5 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		03 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	0,5 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	0,5 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	0,5 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ

Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	0,5 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không phù hợp:

b1) Trường hợp hàng hóa không đáp ứng yêu cầu về nhãn: 01 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 0,5 ngày, UBND thành phố 0,5 ngày kể từ lúc nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		05 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	0,5 giờ

		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	0,5 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu;	1,5 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng theo quy định, yêu cầu người nhập khẩu khắc phục về nhãn hàng hóa trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc;	0,5 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng theo quy định, yêu cầu người nhập khẩu khắc phục về nhãn hàng hóa trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc.	0,5 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	0,5 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	0,5 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		03 giờ

Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	0,5 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	0,5 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	0,5 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	0,5 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ

b2) Trường hợp hàng hóa nhập khẩu có kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận được chỉ định không phù hợp với hồ sơ của lô hàng nhập khẩu hoặc kết quả chứng nhận không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng: 01 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 0,5 ngày, UBND thành phố 0,5 ngày kể từ lúc nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		05 giờ

Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	0,5 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	0,5 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu;	1,5 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng theo quy định, gửi tới cơ quan hải quan và người nhập khẩu;	0,5 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng theo quy định, gửi tới cơ quan hải quan và người nhập khẩu.	0,5 giờ

Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	0,5 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	0,5 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		03 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	0,5 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	0,5 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	0,5 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	0,5 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ

c) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ: 01 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 0,5 ngày, UBND thành phố 0,5 ngày kể từ lúc nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
------------------	------------------------	--------------------	---------------------

			(Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		05 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	0,5 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	0,5 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo xác nhận các hạng mục hồ sơ còn thiếu trong phiếu tiếp nhận hồ sơ và yêu cầu người nhập khẩu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 15 ngày làm việc đối với dược phẩm thú y và 60 ngày làm việc đối với vắc xin, kháng thể thú y. - Nếu quá thời hạn mà vẫn chưa bổ sung đủ hồ sơ và người nhập khẩu không có văn bản gửi cơ quan kiểm	1,5 giờ

		tra nêu rõ lý do và thời gian hoàn thành: tham mưu Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo quy định (nêu rõ “Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ”) gửi tới người nhập khẩu và cơ quan hải quan.	
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. - Dự thảo xác nhận các hạng mục hồ sơ còn thiếu trong phiếu tiếp nhận hồ sơ và yêu cầu người nhập khẩu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 15 ngày làm việc đối với dược phẩm thú y và 60 ngày làm việc đối với vắc xin, kháng thể thú y. - Nếu quá thời hạn mà vẫn chưa bổ sung đủ hồ sơ và người nhập khẩu không có văn bản gửi cơ quan kiểm tra nêu rõ lý do và thời gian hoàn thành: tham mưu Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo quy định (nêu rõ “Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ”) gửi tới người nhập khẩu và cơ quan hải quan.	0,5 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo quy định (nêu rõ “Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ”) gửi tới người nhập khẩu và cơ quan hải quan.	0,5 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	0,5 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	0,5 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		03 giờ

Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	0,5 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	0,5 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	0,5 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	0,5 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ

18.3. Đối với thuốc thú y áp dụng miễn kiểm tra chất lượng:

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

- Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến;	02 giờ

	- Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	+ Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ;	12 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ;	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Dự thảo Thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ;	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	02 giờ

Tổng thời gian giải quyết TTHC	24 giờ
---------------------------------------	---------------

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 3,5 ngày, UBND thành phố 1,5 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		48 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; - Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; - Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo bằng văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ	32 giờ

Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu; tham mưu các thủ tục để xử lý các trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không phù hợp; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu; cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		12 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	04 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	12 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	

	phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 giờ

19. Tên thủ tục: Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y (1.004022)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ

Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	Kiểm tra, thẩm định thủ tục, nội dung, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng xem xét. + Hồ sơ hợp lệ: Dự thảo Giấy xác nhận nội dung quảng cáo. + Hồ sơ không hợp lệ hoặc không đạt yêu cầu: Dự thảo công văn trả lời tổ chức, cá nhân.	20 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, hồ sơ, ký nháy và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	04 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

20. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (1.011475)

- Thời hạn giải quyết: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm
------------------	------------------------	--------------------	------------------------------

			việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Tiếp nhận và kiểm tra thành phần, số lượng, nội dung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ, đối với hồ sơ đủ điều kiện, hợp lệ; thông báo cho chủ cơ sở về kế hoạch đánh giá thực tế tại cơ sở; - Dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra và đánh giá trực tiếp tại cơ sở. Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh lây lan sang người hoặc dịch bệnh động vật nguy hiểm phải công bố dịch theo quy định của pháp luật về thú y, thực hiện đánh giá trực tuyến đối với cơ sở đáp ứng yêu cầu về nguồn lực và phương	98 giờ

		tiến kỹ thuật thực hiện. - Dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. trường hợp cơ sở có kết quả đánh giá không đạt yêu cầu, Cơ quan cấp giấy có văn bản trả lời nêu rõ lý do.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, ký nháy và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			112 giờ

21. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (1.011477)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
------------------	------------------------	--------------------	---------------------

Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Tiếp nhận và kiểm tra thành phần, số lượng, nội dung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ căn cứ kết quả đánh giá định kỳ hàng năm hoặc báo cáo khắc phục sai lỗi hoặc báo cáo xử lý dịch bệnh và kết quả giám sát dịch bệnh; dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. Trường hợp không cấp lại, Cơ quan cấp giấy trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	14 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận ký nháy và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02 giờ

Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

22. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu) (1.011478)

- Thời hạn giải quyết: 21 ngày, Chi cục Chăn nuôi và Thú y 21 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	04 giờ

		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Tiếp nhận và kiểm tra thành phần, số lượng, nội dung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ, đối với hồ sơ đủ điều kiện, hợp lệ; thông báo cho Ủy ban nhân dân về kế hoạch đánh giá thực tế tại vùng. - Dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra và đánh giá trực tiếp tại vùng. Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh lây lan sang người hoặc dịch bệnh động vật nguy hiểm phải công bố dịch theo quy định của pháp luật về thú y, thực hiện đánh giá trực tuyến đối với vùng đáp ứng yêu cầu về nguồn lực và phương tiện kỹ thuật thực hiện. - Dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. trường hợp vùng có kết quả đánh giá không đạt yêu cầu, Cơ quan cấp giấy có văn bản trả lời nêu rõ lý do.	154 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật, ký nháy và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02 giờ

Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			168 giờ

23. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu) (1.011479)

- Thời hạn giải quyết: 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	04 giờ

		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Tiếp nhận và kiểm tra thành phần, số lượng, nội dung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ căn cứ kết quả đánh giá định kỳ hàng năm hoặc báo cáo khắc phục sai lỗi hoặc báo cáo xử lý dịch bệnh và kết quả giám sát dịch bệnh; dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. Trường hợp không cấp lại, Cơ quan cấp giấy trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	10 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật, ký nháy và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ

Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

24. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (1.002549)

- Thời hạn giải quyết: 08 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 5,5 ngày, UBND thành phố 2,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		44 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y	32 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và ký nháy dự thảo Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		20 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	04 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

25. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm, vắc xin) (1002432)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 2,5 ngày, UBND thành phố 2,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		20 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ hoặc thông báo hồ sơ không đạt và nêu rõ lý do, đề bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin); trường hợp quyết định không	8 giờ

		cấp lại thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân;	
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và dự thảo Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		20 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	04 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	

	- Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

26. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm và vắc-xin) (1.011326)

- Thời hạn giải quyết: 08 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 5,5 ngày, UBND thành phố 2,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		44 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ	02 giờ

		quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (có chứa chất ma túy, tiền chất)	32 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và dự thảo Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		20 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	02 giờ

Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	04 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

27. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (1.011326)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 03 ngày, UBND thành phố 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		24 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.	02 giờ

	- Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ hoặc thông báo hồ sơ không đạt và nêu rõ lý do, đề bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin); trường hợp quyết định không cấp lại thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân;	10 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và dự thảo Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y; tcho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02 giờ

II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		16 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	04 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	02 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

28. Tên thủ tục: Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất trong trường hợp có thay đổi về địa điểm, quy mô, chủng loại, loại hình nghiên cứu, sản xuất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin) (1.011326)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường 11 ngày, UBND thành phố 4 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Quy trình nội bộ:

Thủ tục công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
--------------------------	-------------------------------	---------------------------	---

I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		88 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở: thay đổi về địa điểm, quy mô, chủng loại, loại hình nghiên cứu, sản xuất Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (có chứa chất ma túy, tiền chất)	64 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y; trường hợp không cấp thì	04 giờ

		phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và dự thảo Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y cho tổ chức, cá nhân của UBND thành phố.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	04 giờ
Bước 7	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	04 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		32 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	04 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo UBND thành phố ký ban hành.	08 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	08 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	04 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

29. Tên thủ tục: Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (2.000873)

- Thời gian thực hiện:

+ Đối với động vật, sản phẩm động vật thủy sản quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật thú y. Trong thời hạn **01 ngày làm việc** kể từ khi nhận được đăng ký kiểm dịch, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ hàng về địa điểm và thời gian kiểm dịch; Trong thời hạn **03 ngày làm việc** kể từ khi bắt đầu kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch thì cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch;

+ Đối với động vật thủy sản làm giống xuất phát từ cơ sở an toàn dịch bệnh hoặc tham gia chương trình giám sát dịch bệnh, cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn **01 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

29.1. Đối với động vật, sản phẩm động vật thủy sản quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật thú y. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đăng ký kiểm dịch, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ hàng về địa điểm và thời gian kiểm dịch; Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi bắt đầu kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch thì cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	03 giờ

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	03 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo tới cơ sở địa điểm và thời gian kiểm dịch. - Lấy mẫu trực tiếp tại cơ sở, gửi mẫu xét nghiệm theo quy định và thông báo sau khi có kết quả mẫu. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, xác nhận	23 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Kiểm tra dự thảo giấy chứng nhận kiểm dịch, hồ sơ, ký nháy và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt giấy chứng nhận kiểm dịch và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	01 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ

29.2. Đối với động vật thủy sản làm giống xuất phát từ cơ sở an toàn dịch bệnh hoặc tham gia chương trình giám sát dịch bệnh, cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch.

Thứ tự	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
--------	------------------------	--------------------	-----------

công việc			thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thực hiện quy trình kiểm dịch tại cơ sở. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, xác nhận	02 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, hồ sơ, ký nháy và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	01 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	

	cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			8 giờ

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)

30. Tên thủ tục: Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân) (2.0001262)

- Thời hạn giải quyết: 25 ngày kể từ ngày tổ chức thẩm định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3	Chuyên viên Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	- Kiểm tra nội dung hồ sơ, xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; thông báo về việc tiếp nhận hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ - Dự thảo Quyết định thành lập Tổ thẩm định; Tổ thẩm định tổ chức thẩm định; Niêm yết kết quả thẩm định; Xử lý kiến nghị, phản ánh; Dự thảo Quyết định hỗ trợ.	156 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Xem xét, Phê duyệt tờ trình và duyệt nội dung dự thảo kết quả TTHC để trình UBND xã.	16 giờ
Bước 5	Lãnh đạo của UBND cấp xã	Xem xét, Phê duyệt kết quả TTHC	16 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư của Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho bộ phận TN&TKQ của Trung tâm PVHCC cấp xã hoặc Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PV hành chính công thành phố hoặc Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	04 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		200 giờ